

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 2**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)****Đọc đoạn trích sau:**

(...)

VŨ NHƯ TÔ - Cảnh ngộ chúng tôi có khác chi cảnh ngộ bà? Có phần khổ nhục hơn nữa. Chế độ thì nghiệt ngã vô lý: nhà không cho làm cao, áo không cho mặc đẹp. Ai xây một kiểu nhà mới khả quan, thì lập tức kết vào tội lộng hành đem chém. Thành thử không ai dám vượt ra khuôn sáo nghìn xưa, nghề kiến trúc đọng lại như một vũng ao tù. Người có tài không được thi thố đành phải tiến về mặt tiểu xảo. Mà nói ngay đến những bọn này nào họ có được yên thân. Họ phải lẩn lút, giấu giếm. Vô phúc mà triều đình biết, thế là gia đình tan nát. Họ bị đóng cũi giải kinh, để làm những công việc nhà vua, thân giam trong nội như một tên trọng phạm, mãi đến khi mắt mờ, tay chậm, họ mới được thái hồi nguyên quán. Triều đình còn không ban cho họ một chút bổng lộc để mưu sống buổi tàn niên. Cách đối đãi như thế, thì nhân tài nhiều sao được, mà ai chịu luyện tập cho thành tài? Thậm chí người ta nói kẻ có tài đã không giúp cho gia đình, còn là một cái vạ nữa.

ĐAN THIÊM - Thảo nào mà nước ta không có lấy một lâu đài nào ra hồn, khả dĩ sánh với những lâu đài Trung Quốc. Ngay cả Chiêm Thành cũng hơn ta nhiều lắm...

VŨ NHƯ TÔ - Tôi bẩm sinh có khiếu về kiến trúc. Tôi đã học văn, sau bỏ văn tập nghề, nhưng tập thì tập, vẫn lo nom nớp, chỉ sợ triều đình biết, thì vợ con ở nhà nheo nhóc, mà mình cũng không biết bao giờ được tháo cũi sổ lồng. Vua Hồng Thuận ngày nay càng khinh rẻ chúng tôi, cách đối đãi lại bạc ác. Chẳng qua là cái nợ tài hoa, chứ thực ra theo nghề ở ta lợi chẳng có mà nhục thì nhiều.

ĐAN THIÊM - Chính vì thế mà ông càng đáng trọng.

VŨ NHƯ TÔ - Trọng để làm gì? Tìm danh vọng chúng tôi đã chẳng chọn nghề này. Đòi lẩn lút...

ĐAN THIỀM - Vậy thì các ông luyện nghề làm gì, luyện mà không đem ra thi thố?

VŨ NHƯ TÔ - Đó là nỗi khổ tâm của chúng tôi. Biết đa mang là khổ nhục mà không sao bỏ được. Như bóng theo hình. Chúng tôi vẫn chờ dịp.

ĐAN THIỀM - Dịp đấy chứ đâu? Cứu Trùng Đài...

[...]

VŨ NHƯ TÔ - Xây Cứu Trùng Đài cho một tên bạo chúa, một tên thoán nghịch, cho một lũ gái dâm ô? Tôi không thể đem tài ra làm một việc ô uế, muôn năm làm bia miệng cho người đời được.

ĐAN THIỀM - Ông biết một mà không biết hai. Ông có tài, tài ấy phải đem cống hiến cho non sông, không nên để mục nát với cỏ cây. Ông không có tiền, ông không có thể dựng lấy một tòa đài như ý nguyện. Chấp kính, phải tòng quyền. Đây là lúc ông nên mượn tay vua Hồng Thuận mà thực hành cái mộng lớn của ông... Ông khế tiếng. Đó là tiểu tiết. Ông cứ xây lấy một tòa đài cao cả. Vua Hồng Thuận và lũ cung nữ kia rồi mất đi nhưng sự nghiệp của ông còn lại về muôn đời. Dân ta nghìn thu được hãnh diện, không phải thẹn với những cung điện đẹp nước ngoài, thế là đủ. Hậu thế sẽ xét công cho ông, và nhớ ơn ông mãi mãi. Ông hãy nghe tôi làm cho đất Thăng Long này thành nơi kinh kỳ lộng lẫy nhất trần gian.

VŨ NHƯ TÔ - Đa tạ. Bà đã khai cho cái óc u mê này. Thiếu chút nữa, tôi nhờ cả. Những lời vàng ngọc tôi xin lĩnh giáo. Trời quá yêu nên tôi mới được gặp bà.

ĐAN THIỀM - Tôi cũng may được gặp ông. Xin ông cố đi. Đức vua ngự tới...

(Trích Vũ Như Tô, Nguyễn Huy Tưởng, in trong *Tổng tập văn học Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1997)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Những nhân vật nào xuất hiện trong đoạn trích?

- A. Vũ Như Tô, Đan Thiềm
- B. Vũ Như Tô, Trịnh Duy Sản
- C. Đan Thiềm, Nguyễn Vũ
- D. Đan Thiềm, Lê Tương Dực

Câu 2. Những lời nói của các nhân vật ở trong đoạn trích được gọi là:

- A. Lời tác giả
- B. Lời chỉ dẫn sân khấu

- C. Lời thoại
- D. Lời thuyết minh

Câu 3. Dựa vào đoạn trích, hãy cho biết Vũ Như Tô có tài năng gì?

- A. Tài hội họa
- B. Tài văn chương
- C. Tài võ nghệ
- D. Tài kiến trúc

Câu 4. Đan Thiềm muốn Vũ Như Tô xây Cửu Trùng Đài nhằm mục đích gì?

- A. Phục vụ lợi ích cho Vũ Như Tô
- B. Tô điểm cho đất nước
- C. Phục vụ lợi ích của nhà vua
- D. Phục vụ lợi ích cho nhân dân

Câu 5. Nhân vật Vũ Như Tô hiện lên trong đoạn trích là một con người có tính cách như thế nào?

- A. Không khuất phục trước cường quyền
- B. Luôn cúi đầu cầu phú quý
- C. Không có chính kiến rõ ràng
- D. Bất chấp tất cả vì danh vọng

Câu 6. Từ những lời thoại trong đoạn trích, cho thấy thái độ nào của Vũ Như Tô với giai cấp thống trị đương thời?

- A. Kiên nhẫn, e dè.
- B. Căm hận, quyết đấu tranh tiêu diệt
- C. Căm phẫn, oán trách.
- D. Sợ hãi, luôn cúi.

Câu 7. Đoạn trích trên đã đem đến cho anh/chị cảm nhận được điều gì về nhân vật Đan Thiềm?

- A. Là cung nữ có cái nhìn tỉnh táo, thức thời
- B. Là cung nữ say mê cái đẹp, trân trọng người tài
- C. Là cung nữ có tấm lòng tự hào, tự tôn dân tộc.
- D. Là cung nữ có tấm lòng quý trọng người tài, lo nghĩ cho đất nước

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Đoạn trích trên đã thể hiện những đặc sắc gì về nghệ thuật kịch của Nguyễn Huy Tưởng?

Câu 9. Anh/chị có đồng tình với lời khuyên của Đan Thiềm: “*Ông có tài, tài ấy phải đem cống hiến cho non sông, không nên để mục nát với cỏ cây.*” không? Vì sao?

Câu 10. Từ nội dung đoạn trích, anh/chị có suy nghĩ gì về vai trò của người tài đối với đất nước? (Viết khoảng 5 – 7 dòng)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh/chị về ***sức mạnh của bản lĩnh trong cuộc sống.***

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm